TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24-01-2024
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân
2. Ông Thái Văn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh: Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 431/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Trần Thị K, sinh năm 1964; trú tại: Tổ A, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh

* Bị đơn: Ông Đinh Ngọc T, sinh năm 1961; trú tại: Tổ A, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bà K1 có đơn xin vắng mặt, ông T vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 10 năm 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị K2 trình bày:

Bà K và ông Đinh Ngọc T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996, đến năm 2001 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn có

nhiều nguyên nhân, chúng tôi không còn tiếng nói chung và không nói chuyện với nhau, ông T có người phụ nữ khác bên ngoài. Ông đã bỏ nhà đi sống bên ngoài không về nhà hơn 1 năm nay, không còn quan tâm nhau, ai cũng có cuộc sống riêng không liên quan với nhau. Nay tình cảm không còn bà K xin ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung, tên Đinh Thị Ngọc T1, sinh năm 1996 và Đinh Công T2, sinh năm 1999. Hai con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Đinh Ngọc T không đến Tòa, không có lời trình bày, vắng mặt không lý do.

Tại phiên toà:

Tại tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Trần Thị K đối với ông Đinh Ngọc T.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung, tên Đinh Thị Ngọc T1, sinh năm 1996 và Đinh Công T2, sinh năm 1999. Hai con chung đã trưởng thành có cuộc sống riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, bà K2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà K phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị K có đơn xin vắng mặt. Ông Đinh Ngọc T là bị đơn trong vụ án vắng mặt không lý do. Căn cứ vào biên bản xác minh của Tòa án ngày 02 tháng 11 năm 2023 thì hiện tại ông T có hộ khẩu tại tổ A, ấp L, xã L,

huyện C, tỉnh Tây Ninh, hiện tại ông T vẫn còn sinh sống tại địa chỉ trên. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập đương sự mời ông T lên Tòa làm việc nhưng ông không đến cũng như không có lời khai về vụ án, ông T thường xuyên vắng mặt tại địa phương vào giờ hành chính, Tòa án có tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà K và ông T là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà K, ông T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996 đến năm 2001 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà K có đơn xin vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên lời trình bày: Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc bình thường, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, ông T bỏ nhà đi sống bên ngoài và có người phụ nữ khác. Ông, bà đã sống ly thân đến nay. Nay tình cảm không còn, không quan tâm đến nhau, ai cũng có cuộc sống riêng cho mình, không thể hàn gắn được bà K xin ly hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của bà K, Hội đồng xét xử thấy rằng, vợ chồng chung sống cần có sự gần nhau, chia sẻ, đồng cảm, quan tâm chăm sóc, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau và cùng có trách nhiệm với gia đình, con cái. Trong mối quan hệ vợ chồng của bà K, ông T không còn sự chia sẻ và đồng cảm, không hiểu nhau, không còn tình cảm, không hạnh phúc, thời gian sống ly thân của ông bà đã lâu không thể hàn gắn mối quan hệ vợ chồng được. Hiện bà K, ông T không còn tình cảm với nhau, không thương yêu nhau nên yêu cầu xin ly hôn của bà K là có căn cứ chấp nhận.

Ông T không đến Tòa, không có lời trình bày, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa cho ông T, ông T có nhận được văn bản của Tòa nhưng ông không đến Tòa là từ bỏ quyền lợi và nghĩa vụ của mình, không muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng với bà K nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[3] Về con chung: Có 02 con chung, tên Đinh Thị Ngọc T1, sinh năm 1996 và Đinh Công T2, sinh năm 1999. Hai con chung đã trưởng thành có cuộc sống riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà K phải chịu án phí theo quy định tại điển a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị K2 đối với ông Đinh Ngọc T. Bà Trần Thị K được ly hôn với ông Đinh Ngọc T.

2. Về con chung: Có 02 con chung, tên Đinh Thị Ngọc T1, sinh năm 1996 và Đinh Công T2, sinh năm 1999. Hai con chung đã trưởng thành có cuộc sống riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung; nợ chung: Bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Trần Thị K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà K đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0019095 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bà D đã nộp đủ án phí.

"Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND huyện Châu Thành;*
- *THA huyện Châu Thành;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cái Thị Minh Tâm